



LÁ THƯ MỤC VỤ

Tôi gia nhập Đại Chủng Viện Thánh Phanxicô Xavier ở Adelaide sau Cha Thúy bốn năm. Năm thứ hai tôi ở chủng viện, thì lớp cha Thúy có một anh thuộc địa phận Adelaide chịu chức linh mục và ơn gọi của cha này cũng khá ly kỳ. Cha là con trai duy nhất trong gia đình, và trước khi đi tu anh phụ bố trông coi xưởng làm bằng đồng và chữ đồng, đây là nghề cha truyền con nối trong gia đình. Anh nghe tiếng Chúa gọi và quyết định vào chủng viện tu học làm linh mục. Từ ngày anh đi

tu, bố anh từ con vì nghiệp nhà không còn người kế thừa. Ông giận anh tím ruột tím gan, nên ngày anh chịu chức sáu ông bố nhất định không đi dự lễ và cũng không tới dự tiệc mừng. Hình như ngày anh chịu chức linh mục ông bố tuy không vui vẫn cố gắng đến dự lễ nhưng không dự tiệc. Không biết bây giờ ông còn sống không? Và không biết hai bố con đã giảng hòa với nhau chưa? Vì từ hồi rời chủng viện Adelaide đến giờ tôi chưa gặp lại cha đó và cũng không có dịp hỏi thăm về ngài. Nhưng nỗi thất vọng của ông bố với đứa con nối dòng và nối nghiệp quá lớn, nên chúng ta có thể hiểu và thông cảm được với thái độ có vẻ bất thường đó của ông.

Trong bài Phúc Âm tuần này, thánh Mác-cô kể cho chúng ta nghe về câu chuyện Chúa Giêsu kêu gọi bốn môn đệ đầu tiên. *“Đang lúc đi dọc theo bờ biển Galilêa, Người thấy Simon và em là Anrê đang thả lưới xuống biển... Chúa Giêsu bảo các ông: Hãy theo Ta, Ta sẽ làm cho các người trở thành những kẻ chài lưới người. Lập tức các ông bỏ lưới theo Người”* (Mc 1:16-18) *“Đi xa hơn một chút nữa Người thấy Giacôbê con ông Giêbêđê và em là Gioan đang xếp lưới trong thuyền, Người liền gọi các ông. Hai ông bỏ cha là Giêbêđê ở lại trên thuyền cùng với các người làm công, và đi theo Người”*. (Mc 1:19-20)

Trình thuật của Phúc Âm ngắn gọn, không nói gì đến người cha tội nghiệp mất hai người con trai nối nghiệp nhà. Theo trình thuật của Mác-cô chúng ta có thể đoán ông Giêbêđê là người giàu có vì có thuyền lớn đánh bắt cá và có các người làm công cho ông nữa. Hôm đó, hai cậu con trai bỏ ông, bỏ thuyền, bỏ lưới, bỏ tất cả sự nghiệp rồi đi theo ông Giêsu chắc ông buồn lắm. Chắc chắn ông dõi mắt theo hai con mà lòng buồn rười rượi. Bao nhiêu dự tính tương lai của ông phút chốc thành mây khói. Ông cứ tưởng rằng hai cậu con trai sẽ nối nghiệp cha trông coi ‘business’ của dòng họ Giêbêđê. Rồi lập gia đình, sinh cho ông những đứa cháu nội kháu khỉnh, mạnh khỏe vạm vỡ như ông nội và bố chúng nó. Rồi ông sẽ an hưởng tuổi già, giao lại nghiệp nhà cho hai con. Thế mà, ông Giêsu tự dung ở đâu đến gọi hai thằng quý tử của ông có một câu, vậy là chúng nó bỏ ông ở lại trong thuyền đi theo ngay người lạ đó. Mất con. Mất nghiệp. Ôi nỗi buồn nào hơn! Chắc hôm đó ông cũng buồn đứt ruột như ông cô của Cha Kim lớp Cha Thúy mà tôi kể trên đầu lá thư này.

Ngày xưa ở Việt Nam tôi hay nghe các ông bà nói với các cha tới nhà thăm thế này: ‘Cha cho thằng này đi theo cha đi, vì nó khờ lắm ở ngoài đời sau này nó không biết làm gì mà ăn’. Tuy không nói rõ ra, nhưng có lẽ ai cũng nghĩ không còn nghề gì khác thì nên đi tu để an thân ‘Chỉ quay ra, quay vào mỗi sáng là có tiền sống thoải mái nhàn hạ’. Thiên hạ hay xì xầm vậy. Bài Phúc Âm tuần này cho chúng ta cái nhìn thật khác với quan niệm trên của ‘các cụ’. Chúa gọi bốn môn đệ đầu tiên ĐANG lúc họ làm việc. Đang lúc họ có nghề nghiệp ổn định. Đang lúc họ có những dự tính tương lai... Như thế Chúa không gọi những người không biết làm gì, hay không nghề nghiệp gì, hay lúc đang rảnh rỗi, lúc về hưu. Chúa luôn trao việc, luôn gọi chúng ta ngay lúc chúng ta đang bận rộn, đang xếp đặt chương trình tương lai cho mình. Chúng ta phải làm việc full-time của mình và còn phải làm việc full-time cho Chúa nữa. Khi Chúa kêu gọi chúng ta dần thân, Chúa vẫn dùng những khả năng sẵn có của chúng ta trong nghề nghiệp của mình để áp dụng trong công việc Chúa trao *“Ta sẽ làm cho các người trở thành những kẻ chài lưới người”*. Như vậy những người thuyền chài làm nghề lưới cá, sau này dùng kinh nghiệm lưới cá của mình để đi chài lưới người ta về cho Chúa. Và những ngư phủ mạnh mẽ xưa kia chèo chống, đương đầu với sóng gió trên biển hồ, thì sau này họ cũng can đảm chống chọi với những gian lao vất vả, những sóng gió của đời tông đồ để không lúc nào ngừng nghỉ rao giảng về Chúa cho những người chưa biết Chúa.

Hơn nữa, tiếng gọi của Chúa bao giờ cũng phá vỡ sự êm đềm của đời sống bình thường của chúng ta. *“Thời giờ đã mãn và Nước Thiên Chúa đã gần đến; hãy sám hối và tin vào Tin Mừng”* có nghĩa là những suy nghĩ cũ, lối sống cũ đã hết ‘đát’, hãy vất chúng đi để sắm lấy lối suy nghĩ mới, lối sống mới vì sám hối có nghĩa là ‘change of mind’ là ‘thay đổi lối sống và suy nghĩ của mình’. Do đó, khi theo Chúa, chúng ta phải chấp nhận bỏ những lối đi quen thuộc, bỏ đi những sáo mòn trong cách sống, cách nghĩ để dần thân vào những con đường mới mẻ, lạ lẫm. Và vì là những con đường mới, những môi trường mới, những hoàn cảnh mới, nên chúng ta không thể chỉ cậy dựa vào sức mình, mà phải cậy trông vào ơn soi sáng và trợ giúp của Chúa.

Chúa không ngừng kêu gọi mỗi người chúng ta *“Hãy theo ta”*. Chúng ta có dám theo Chúa không? Có dám ‘bỏ’ những gì chúng ta đang có, đang nghĩ, đang làm để theo Ngài không?